

Số: 61/2020/HSST

Ngày: 17-9-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- T hành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Thế Hùng.

2/ Ông Cao Quốc Hưng.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, T hành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/HSST ngày 19/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2020/QĐXXST-HS ngày 25/8/2020 đối với các bị cáo:

1. Diệp Thế P; giới tính: Nam; sinh năm: 1983; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 1, phường XB, t hành phố LK, tỉnh ĐN; nơi cư trú: Khu phố 3, phường PT, t hành phố PT, tỉnh BT; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông Diệp Bảo P (chết), và bà Lương Thị L, sinh năm: 1962; có vợ Ngô Thị D, sinh năm 1982, có một con Diệp Tứ M, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/3/2020 đến ngày 01/4/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn là: Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Nguyễn Phú P; giới tính: Nam; sinh năm: 1982 tại Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã NH, huyện NL, tỉnh NA; nơi cư trú: khu phố ĐC, phường TD, t hành phố DA, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tài xế lái xe; con ông Nguyễn Minh C, sinh năm: 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1961; có vợ là Bùi Thị H, sinh năm: 1983; có hai con lớn sinh năm 2012 nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/3/2020 đến ngày 01/4/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn là: Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. Nguyễn Đức T; giới tính: Nam; sinh năm: 1983; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn HD, xã HH, huyện NH, tỉnh NT; nơi cư trú: Như trên; quốc

tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/3/2020 đến ngày 01/4/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn là: Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

4. Lê Ngọc H; giới tính: Nam; sinh năm: 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDT, phường PT, quận TP, T hành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Tin lành; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông Lê Văn S, sinh năm: 1955 và bà Nguyễn Thị Xuân L, sinh năm: 1960; có vợ là Đoàn Thị L, sinh năm 1987, có hai con lớn sinh năm 2006 nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/3/2020 đến ngày 01/4/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn là: Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

5. Nguyễn Vương H; giới tính: Nam; sinh năm: 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thục TL, huyện TS, tỉnh PT; nơi cư trú: khu phố T, phường TB, t hành phố DA, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Lưu Thị P, sinh năm 1955; có vợ là Phạm H, sinh năm 1985, có hai con lớn sinh năm 2010 nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/3/2020 đến ngày 01/4/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn là: Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 04/3/2020, Nguyễn Mạnh H, Lê Ngọc H và Diệp Thế P gặp nhau tại quán cơm trong bãi xe Cùm 2, Khu công nghiệp Cát Lái, Khu phố 2, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2 do Phan Vũ H làm chủ rồi cả ba rủ nhau đánh bài cào (3 lá) ăn thua bằng tiền, mỗi ván ăn thua từ 100.000 đến 200.000 đồng và quy định ai được 10 nút (10 điểm) sẽ được làm cái đánh ăn thua với các người còn lại. Khoảng 30 phút sau thì Nguyễn Vương H và Nguyễn Đức T cùng 02 thanh niên không rõ lai lịch đến cùng tham gia đánh bạc, Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, thì Mạnh H cùng 02 người thanh niên (chưa rõ lai lịch) nghỉ chơi. Sau đó, Nguyễn Phú P và P đi đến quán cơm thấy đang đánh bài thì P tham gia đánh bạc còn T không tham gia mà đứng ngoài xem. Đến 15 giờ 40 phút cùng ngày, khi Nguyễn Vương H sử dụng 14.500.000 đồng làm cái để đánh với Thế P, H, Tr, Phú P, thì Đội Cảnh sát hình sự, Công an Quận 2, bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra các bị can khai nhận là những tài xế của các bãi xe gần đó, thường hay đến quán cơm của anh Phan Vũ H để ăn cơm và uống nước. Khoảng 12 giờ ngày 04/3/2020, các bị can đến quán ăn cơm rồi rủ nhau đánh bài ăn thua bằng tiền cùng với một số đối tượng khác (không rõ lai lịch),

cụ thể: Thê P mang theo 7.000.000 đồng đánh bài và thua 4.400.000 đồng, còn lại 2.600.000 đồng; Lê Ngọc H mang theo 3.800.000 đồng để đánh bài và thua 3.700.000 đồng, còn lại 100.000 đồng; Tr mang theo 2.000.000 đồng để đánh bài và thua 700.000 đồng, còn lại 1.300.000 đồng; Phú P mang theo 900.000 đồng để đánh bài, khi Phú P dùng 100.000 đồng tham gia đánh bài thì bị phát hiện, còn lại 800.000 đồng; Vương H mang theo 10.000.000 đồng để đánh bài và thắng được 4.500.000 đồng, khi Vương H dùng số tiền 14.500.000 đồng làm cái để đánh bài ăn thua bằng tiền với Thê P, Tr, H, Phú P, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền: 19.300.000 đồng (trong đó thu của Thê P 2.600.000 đồng, H 100.000 đồng, Tr 1.300.000 đồng, Vương H 14.500.000 đồng, Phú P 800.000 đồng).

- 01 bộ bài tây loại 52 lá.

Đây là các vật chứng liên quan đến vụ án.

- Số tiền 3.000.000 đồng, do Nguyễn Mạnh H tự giao nộp khi bị kiểm tra.

- 01 bàn nhựa màu xanh.

- 04 ghế nhựa màu xanh.

Là tài sản hợp pháp của anh Phan Vũ H, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra trả lại cho anh H là có căn cứ.

Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 tạm giữ một số tài vật là điện thoại di động của các bị cáo để phục vụ công tác điều tra, qua xác minh không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý là có căn cứ.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi của mình như trên. Đối với việc xử lý vật chứng của vụ án, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 63/CT-VKSQ2 ngày 05/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 đã truy tố các bị cáo Diệp Thê P, Nguyễn Phú P, Nguyễn Đức T, Lê Ngọc H, Nguyễn Vương H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận T bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Khoảng 12 giờ, ngày 04/3/2020, Diệp Thê P, Lê Ngọc H, Nguyễn Vương H, Nguyễn Đức T, Nguyễn Phú P và một số đối tượng khác (không rõ lai lịch) đánh bài cào ăn thua bằng tiền, với tổng số tiền là 19.300.000 đồng, mỗi ván ăn thua từ 100.000 đến 200.000 đồng. Khi Nguyễn Vương H sử dụng số tiền 14.500.000 đồng làm cái để đánh với Thê P, H, Tr, Phú P, tại quán bán cơm trong bãi xe lô A2, đường D1, Cụm 2, Khu công nghiệp Cát Lái, Khu phố 2, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, thì bị bắt quả tang

cùng tang vật. hành vi của Thế P, H, Vương H, Tr, Phú P, đã phạm vào tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, xâm phạm đến trật tự công cộng, đề nghị Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đồng thời nhận thấy các bị cáo cùng là đồng phạm trong vụ án, nhưng vai trò cũng như tính chất phạm tội mang tính giản đơn, đều có nơi cư trú ổn định, chấp hành tốt pháp luật ở nơi cư trú, có công ăn việc làm ổn định, do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự để cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa, tạo điều kiện cho các bị cáo tự cải tạo bản thân, sửa chữa sai lầm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 ngày hôm nay vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Diệp Thế P 09 đến 12 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 đến 24 tháng.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phú P 09 đến 12 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 đến 24 tháng.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T 09 đến 12 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 đến 24 tháng.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc H 09 đến 12 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 đến 24 tháng.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vương H 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm đến 03 năm.

Các bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa và nói lời sau cùng:

Các bị cáo đều ăn năn hối cải, biết lỗi của mình và xin Hội đồng xét xử cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại phiên Tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội, lời khai của người làm chứng ... và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Diệp Thế P, Nguyễn Phú P, Nguyễn Đức T, Lê Ngọc H, Nguyễn Vương H đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên.

Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền để tiêu xài mà không lao động, các bị cáo đã lao vào con đường phạm tội. hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, việc đánh bạc của các bị cáo đã tiếp tay cho các tệ nạn xã hội ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an tại địa phương và an toàn xã hội. Vụ án có đồng phạm: Tuy nhiên chỉ là đồng phạm giản đơn và có vai trò như nhau trong vụ án. Cần phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Về tình tiết định khung tăng nặng hình phạt: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác. Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo t hành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo phạm tội nhưng do vụ lợi, tham lam nhất thời và hiểu biết về pháp luật còn nhiều hạn chế nên áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đồng thời xét các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, sửa chữa bản thân nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa, tạo điều kiện cho các bị cáo tự cải tạo bản thân, sửa chữa sai lầm. Đồng thời, tạo điều kiện cho các bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng, trở t hành công dân tốt có ích cho xã hội.

Đối với: Số tiền 19.300.000 đồng (trong đó thu của Thế P 2.600.000 đồng, H 100.000 đồng, Tr 1.300.000 đồng, Vương H 14.500.000 đồng, Phú P 800.000 đồng). Xét đây là tang vật của vụ án là tiền dùng vào việc phạm tội, do phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với: 01 bộ bài tây loại 52 lá. Xét đây là công cụ phương tiện của các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: Số tiền 3.000.000 đồng, do Nguyễn Mạnh H tự giao nộp khi bị kiểm tra. Xét đây là tiền Hùng dùng vào việc đánh bạc và đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với Nguyễn Mạnh H có tham gia đánh bạc trước đó nhưng khi bắt quả tang thì Mạnh H đã nghỉ nên không xác định được số tiền dùng để đánh bạc là bao nhiêu và do ai làm cái. Do đó, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Mạnh H về tội “Đánh bạc”, chuyển xử lý hành chính là có căn cứ.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Diệp Thế P, Lê Ngọc H, Nguyễn Vương H, Nguyễn Đức T, Nguyễn Phú P phạm tội “Đánh bạc”**

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo **Diệp Thế P** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Phú P** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức T** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hộ H, huyện Ninh H, tỉnh Ninh Thuận giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Ngọc H** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vương H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được cho hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được cho hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tiếp tục duy trì các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư số 49, 50, 51, 52, 53/2020/HSST-BPNC ngày 19/8/2020 của Tòa án nhân dân Quận 2 đối với các bị cáo cho đến khi các bị cáo nhận được quyết định thi hành án của Cơ quan có thẩm quyền.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 22.300.000 (hai mươi hai triệu ba trăm ngàn) đồng.

+Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 36/QĐ-VKSQ2 ngày 14/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2).

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người p H thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo rõ)

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Công an TP.HCM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án Hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu, hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà